

Bản án số : 88/2018/HS-PT

Ngày : 05-3-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Uyên Thy

Các Thẩm phán:

1. Bà Huỳnh Thị Việt Tiên;
2. Ông Đặng Hồng Sơn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Thùy Trang – Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Trần Thanh Khánh - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 3 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 05/2018/TLPT-HS ngày 04/01/2018 đối với bị cáo Trương Minh T do có kháng cáo và kháng nghị đối với bản án hình sự số 200/2017/HSST ngày 30/11/2017 của Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị cáo có kháng cáo:

Trương Minh T; Sinh năm: 1992 tại tỉnh Long An; Nơi cư trú: xã X, huyện Y, tỉnh Long An; Nghề nghiệp: sửa xe; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trương Văn A(1971) và bà Phạm Thị Ngọc B (1971); có vợ là Đặng Thị Cẩm C (1995) và 01 con sinh năm 2016; Tiền án, tiền sự: không.

Ngày 23/8/2016 nhận lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú.

Bị cáo tại ngoại (có mặt).

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Lê Trọng Quang Trung - Luật sư của Công ty TNHH luật Thông Luật, thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

- Bị hại: Ông Nguyễn Minh N, sinh năm: 1983; Trú tại: xã N, huyện M, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: ấp K, xã N, huyện M, Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

- *Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của người bị hại:* Luật sư Lê Minh Nhựt - Luật sư của Văn phòng Luật sư Lê Minh Nhựt, thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông Trần Thanh P, sinh năm: 1991; Trú tại: ấp H, xã Tân Kiên, huyện M, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: ấp Z, xã X, huyện Y, tỉnh Long An (có mặt).

2. Ông Trần Đức T, sinh năm: 1987; Trú tại: xã PV, huyện Đ, tỉnh Quảng Ngãi; Chỗ ở: ấp Z, xã X, huyện Y, tỉnh Long An (có mặt).

- *Người làm chứng:* Ông Hồ Khắc H, sinh năm 1985; Trú tại: ấp K, xã N, huyện M, Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 06/6/2016 Trương Minh T, Trần Thanh P và Trần Đức TT tổ chức nhậu tại tiệm sửa xe của T, thuộc ấp Z, xã X, huyện Y, tỉnh Long An. Trong lúc nhậu, T có kể cho P và TT việc mâu thuẫn trước đó giữa T với ông Nguyễn Minh N. Toàn cho rằng ông N mỗi lần đi ngang tiệm sửa xe của T đều phun nước bọt vào tiệm của T và người nhà của T.

Khoảng 23 giờ 20 phút cùng ngày, cả nhóm nghỉ nhậu, P nói với T và TT để P đến nhà ông N để hỏi rõ việc mâu thuẫn giữa T với ông N. Sau đó, P điều khiển xe đến nhà ông N, còn T điều khiển xe chở TT chạy theo sau. Khi Trần Thanh P đến nhà của ông N, phát sinh cãi vã với ông N, P lao vào đánh ông N và bị ông N xô ngã. Lúc này, T và TT cũng lao vào đánh ông N bằng tay. Ông N lấy cây tuýp sắt dài khoảng 50cm tại nhà đánh trúng vào mào phải của T làm rách da chảy máu, nên T bỏ chạy ra ngoài. Trần Đức TT xông vào giật cây tuýp sắt trên tay ông N ném ra ngoài, còn P tiếp tục đánh ông N bằng tay.

Lúc này, Trương Minh T chạy ra xe của P thấy 01 con dao tự chế để trên yên xe, nên T lấy con dao ném xuống mé kênh, ông N nhìn thấy và chạy ra nhặt con dao, Trần Thanh P chạy theo ông N giằng co con dao làm cả hai té xuống kênh và tiếp tục giằng lấy con dao. Trương Minh T nhặt cây tuýp sắt đánh vào tay và đầu ông N gây thương tích. Ông Hồ Khắc H đang soi cá gần đó thấy đánh nhau nên tri hô và P, T ngừng đánh ông N. Ông N chạy đến giật cây chĩa trên tay ông H, đâm P, T nhưng chỉ bị thương tích nhẹ. Sau đó, P và T bỏ chạy về, còn TT đã chạy xe về trước đó. Ông Nguyễn Minh N được gia đình đưa đi cấp cứu và báo công an lập hồ sơ xử lý.

Căn cứ kết luận giám định pháp y về thương tích số 478/TgT.16 ngày 19/6/2016 và bản kết luận giám định bổ sung số 478B/TgT.16 ngày 29/11/2016 của Trung tâm pháp y thuộc Sở y tế Thành phố Hồ Chí Minh kết luận thương tích của ông Nguyễn Minh N như sau:

- Dấu vết qua giám định: Đa chấn thương phần mềm đã được điều trị, hiện không còn dấu vết gì tại vùng ngực. Nhiều khả năng do vật tày tác động. Còn 01 sẹo kích thước 5cm x 0,3cm tại trán đỉnh phải và 01 sẹo kích thước 4cm x 0,2cm tại đỉnh phải. *Các thương tích do vật tày, vật sắc, vật sắc nhọn hoặc vật có cạnh sắc gây ra*; Còn 01 sẹo kích thước 1,5cm x 0,5cm tại khuỷu tay trái và 01 sẹo kích thước 1,5cm x 0,2cm tại khuỷu tay phải.

Có hình tổn thương nhẹ mô mềm 2 khuỷu và dập nhẹ bề xương móm khuỷu tay trái trên phim MRI chụp 02 khuỷu, không rối loạn chức năng 02 khuỷu. *Các thương tích do vật tày, vật sắc, vật sắc nhọn hoặc vật có cạnh sắc gây ra*.

- Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 9%. Trong đó: tại vùng ngực có tỉ lệ 00%; tại khuỷu tay trái có tỷ lệ 03%; Ba vết thương còn lại có tỷ lệ 02% mỗi vết. Cả hai hung khí như cơ quan điều tra cung cấp (con dao tự chế, ống tuýp sắt) đều có thể gây ra được các thương tích trên.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 200/2017/HSST ngày 30/11/2017 của Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Trương Minh T phạm tội “Cố ý gây thương tích”;

Áp dụng các điểm a, i khoản 1 Điều 104; các điểm b, h khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009):

Xử phạt bị cáo Trương Minh T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày chấp hành án;

Áp dụng Điều 196 Bộ luật tố tụng hình sự: Kiến nghị Chánh án Tòa án nhân dân, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp có thẩm quyền kháng nghị bản án theo trình tự phúc thẩm hoặc giám đốc thẩm để truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Trần Thanh P và Trần Đức TT về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại Điều 104 Bộ luật hình sự để tránh bỏ lọt người phạm tội.

Về dân sự: Áp dụng Điều 357, 590 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Buộc bị cáo Trương Minh T, ông Trần Thanh P và ông Trần Đức TT cùng chịu trách nhiệm liên đới bồi thường cho ông Nguyễn Minh N số tiền 44.293.761 đồng, ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Trương hợp chậm thực hiện nghĩa vụ bồi thường thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại Điều 357 Bộ luật Dân sự 2015.

Ngoài ra Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 08/12/2017, bị cáo Trương Minh T có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 13/12/2017, bị hại Nguyễn Minh N có đơn kháng cáo đề nghị truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Trần Thanh P và Trần Đức TT, yêu cầu tăng

hình phạt đối với bị cáo và kháng cáo về phần dân sự, đề nghị buộc bị cáo bồi thường cho ông tổng số tiền 81.893.761 đồng.

Ngày 13/12/2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh có quyết định kháng nghị phúc thẩm đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo ăn năn hối cải theo điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự, không áp dụng tình tiết phạm tội có tính chất côn đồ theo điểm i khoản 1 Điều 104 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo và giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu: Quyết định kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh và kháng cáo của bị cáo Trương Minh T, kháng cáo của bị hại Nguyễn Minh N đều làm trong hạn luật định là hợp lệ, được xem xét tại cấp phúc thẩm. Vụ án có dấu hiệu đồng phạm, nhiều người tham gia đánh bị hại, nhưng ngay sau khi khởi tố vụ án, bị can, Cơ quan Cảnh sát Điều tra – Công an huyện Bình Chánh không tiến hành thực nghiệm điều tra ngay, để xác định làm rõ về hành vi, mức độ liên quan của P và TT trong vụ án. Đến ngày 17/8/2017, Cơ quan Cảnh sát Điều tra – Công an huyện Bình Chánh và Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh mới tiến hành thực nghiệm điều tra, nhưng không đảm bảo về hình thức và nội dung theo quy định tại Điều 153 Bộ luật tố tụng hình sự và không có bị hại Nguyễn Minh N, người làm chứng Hồ Khắc H chứng kiến. Mặt khác, tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo T nhiều lần thay đổi lời khai theo hướng che dấu hành vi tham gia đánh nhau có dấu hiệu đồng phạm của Trần Thanh P và Trần Đức TT, mặc dù P và T cũng thừa nhận có hành vi xô xát với người bị hại, trong đó P là người đánh bị hại đầu tiên, sau đó T tham gia đánh và không chế để các đối tượng khác sử dụng hung khí gây thương tích cho bị hại, mà không có sự can ngăn của những người cùng tham gia đánh bị hại. Xét về ý chí, Trương Minh T, Trần Thanh P, Trần Đức TT mặc nhiên đồng thuận với nhau về việc gây thương tích cho bị hại, để mặc hậu quả xảy ra, nên phải chịu trách nhiệm xử lý hình sự chung về hậu quả xảy ra do hành vi cùng tham gia của mình. Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh đã trả hồ sơ yêu cầu điều tra bổ sung nhiều lần để làm rõ dấu hiệu đồng phạm, nhưng Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh vẫn không tiến hành điều tra thêm, không xác định tính chất đồng phạm trong vụ án, nên để đảm bảo xét xử đúng hành vi phạm tội, không bỏ lọt người phạm tội, đề nghị hủy án sơ thẩm để điều tra, xét xử lại.

Bị cáo Trương Minh T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và bổ sung kháng cáo xin được hưởng án treo. Bị cáo không tranh luận.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Trương Minh T trình bày: Đồng ý với tội danh của bị cáo Trương Minh T, nhưng mức án 01 năm 06 tháng tù áp dụng đối với bị cáo là quá nặng, vì bị cáo T đã tự nguyện bồi thường khắc phục một phần hậu quả; xuyên suốt quá trình điều tra bị cáo T thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải; bị cáo đang có con còn nhỏ, là lao động chính trong gia đình; bị cáo có

bà nội là Nguyễn Thị S có công với cách mạng, được tặng thưởng huy chương kháng chiến hạng nhì năm 2006, nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự cho bị cáo T. Về tình tiết tăng nặng “phạm tội có tính chất côn đồ” mà Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng cho bị cáo là không có căn cứ, nên đề nghị Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, không chấp nhận kháng cáo của bị hại Nguyễn Minh N và giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo T, và do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ hình phạt nên đề nghị áp dụng Điều 60 Bộ luật Hình sự, cho bị cáo được hưởng án treo.

Bị hại Nguyễn Minh N giữ nguyên nội dung kháng cáo và không trình bày gì thêm.

Luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại, ông Nguyễn Minh Nhựt trình bày: Không đồng tình với nội dung kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh về việc không áp dụng tình tiết phạm tội có tính chất côn đồ, cũng như áp dụng tình tiết thành khẩn khai báo làm tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo. Căn cứ vào kết quả điều tra vụ án, căn cứ vào diễn biến xét hỏi tại phiên tòa sơ thẩm và phiên tòa phúc thẩm hôm nay có thể thấy bị cáo Trương Minh T trả lời không thành thật, có thái độ lấp liếm, quanh co. Trong vụ án này, bị cáo T và P, TT có sự rủ rờ nhau cùng đi và cùng tấn công ông N gây thương tích, nên đây là vụ án đồng phạm, việc không truy tố, xét xử đối tượng P và T là bỏ lọt tội phạm. Ngoài ra, kết luận giám định thương tích của bị hại là chưa rõ ràng. Như vậy, nhận định của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh là hoàn toàn phù hợp, đề nghị Hội đồng xét xử hủy bản án sơ thẩm để điều tra, truy tố và xét xử lại.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, ông Trần Thanh P và ông Trần Đức TT đồng ý với lời khai của bị cáo Trương Minh T và không có ý kiến tranh luận gì thêm.

Người làm chứng ông Hồ Khắc H trình bày: Trong vụ việc ngày 06/6/2016, ông có nhìn thấy bị cáo Trương Minh T cùng Trần Thanh P và Nguyễn Minh N đứng dưới kên. Khi đó, ông N đang bị P và T vây quanh tấn công, trên tay bị cáo T cầm một tuýp sắt và P cầm 01 con dao tự chế.

Bị cáo Trương Minh T nói lời sau cùng: Mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Đơn kháng cáo của bị cáo Trương Minh T, đơn kháng cáo của bị hại Nguyễn Minh N và Quyết định kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh làm trong hạn luật định là hợp lệ, nên được xem xét tại cấp phúc thẩm.

Về nội dung: Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án, căn cứ kết quả xét hỏi và tranh tụng tại phiên tòa sơ thẩm cũng như phiên tòa phúc thẩm hôm nay, nhận thấy vụ án còn nhiều điểm chưa được làm rõ, lời khai của bị cáo không thống nhất, lời khai của bị cáo, người liên quan có nhiều mâu thuẫn với bị hại và người làm chứng, nhưng tất cả đều thừa nhận việc P có đem theo một con dao tự chế, cùng bị cáo T và TT đến nhà ông N để giải quyết mâu thuẫn. Cả ba T, P, TT đều thừa nhận có tấn công, đánh ông N gây thương tích mà không ai can ngăn.

Như vậy, hậu quả thương tích của bị hại Nguyễn Minh N tại thời điểm đó là do hành vi của cả ba, gồm bị cáo T, P và TT cùng gây ra, do đó phải xem xét hành vi của cả Trần Thanh P và Trần Đức TT. Hồ sơ vụ án thể hiện, Tòa án cấp sơ thẩm đã nhiều lần trả hồ sơ để điều tra bổ sung, nhưng Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh vẫn giữ nguyên cáo trạng và không tiến hành trả hồ sơ điều tra làm rõ thêm là có thiếu sót, bỏ lọt tội phạm.

Do việc điều tra của cấp sơ thẩm không đầy đủ và xét thấy đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, đề nghị của luật sư Lê Minh Nhựt là phù hợp, nên Hội đồng xét xử hủy bản án sơ thẩm để điều tra toàn diện lại vụ án.

Do hủy án để giải quyết lại, nên Hội đồng xét xử không xét kháng nghị của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh và kháng cáo của bị cáo, kháng cáo của bị hại.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 355; điểm a khoản 1 Điều 358 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

Hủy bản án sơ thẩm số 200/2017/HSST ngày 30/11/2017 của Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh.

Trả hồ sơ về Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh để truy tố, xét xử lại theo thẩm quyền.

Bị cáo và bị hại không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TANDTC; (1)
- TAND Cấp Cao tại Tp.HCM (1)
- VKSND Cấp cao tại Tp.HCM (1)
- VKSND TP.HCM; (4)
- VKSND huyện Bình Chánh; (1)
- P.PC53 – CATP; (1)
- Bị cáo; (1)
- Bị hại; (1)

Phạm Uyên Thy

- Luật sư; (2)
- Người có QL, NV liên quan; (2)
- THA huyện Bình Chánh; (1)
- TAND huyện Bình Chánh; (1)
- Công an huyện Bình Chánh; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (1)
- Sở tư pháp; (1)
- Lưu, Tòa hình sự, hồ sơ (25). (5)